

Vẹt gặp nguy hiểm: Hoạt động con người đe dọa tương lai của loài vẹt Amazon Mealy phương Bắc

Bạch Hạc

04-04-2025

Just when he is drinking the water, the door shuts down. A once-free bird is now a prisoner.

What a cruel fate.

Nightingale panics, banging his head hysterically against the cage in the hope of escaping. A futile attempt. The bird next door is still singing brightly about our beautiful life... More ripened mulberries are brought into the cage. And more water is served.

Trích "Dream"; *Wild Wise Weird* [1]



Loài vẹt Amazon Mealy phương Bắc (*Amazona guatemalae*), một loài vẹt lớn và nổi bật có nguồn gốc từ Trung Mỹ, đang ngày càng bị đe dọa bởi các hoạt động của con người. Một nghiên cứu gần đây của De Labra-Hernández và Renton [2] đã nghiên cứu các yếu tố chính ảnh hưởng đến thành công trong việc làm tổ của loài này trong những khu rừng đa dạng sinh học nhưng không được bảo vệ của Los Chimalapas, Mexico.

Trong ba mùa sinh sản (2014–2016), các nhà nghiên cứu đã giám sát 45 tổ để đánh giá sự thành công trong việc sinh sản của loài này. Mặc dù các con cái đẻ trung bình 2,6 trứng mỗi tổ, nhưng chỉ có 0,6 con non trên mỗi con cái sống sót đến 50 ngày tuổi, phản ánh mức độ mất mát đến 74% so với mức sinh sản ban đầu.

Để xác định những yếu tố ảnh hưởng đến sự sống sót của tổ, nghiên cứu đã phân tích các yếu tố ở ba mức độ: đặc điểm của địa điểm làm tổ, đặc điểm sinh cảnh địa phương, và điều kiện cảnh quan rộng hơn. Các loài động vật ăn thịt tự nhiên có vẻ bị ngăn chặn bởi các đặc điểm tổ đặc biệt — cụ thể là các hốc tổ cao, sâu và hẹp — gợi ý rằng loài vẹt này đã phát triển để chọn những địa điểm làm tổ

giúp giảm nguy cơ bị ăn thịt. Tuy nhiên, những phòng thủ này lại không có hiệu quả trước sự quấy rối của con người. Thay vào đó, yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến sự sống sót khi đối mặt với mối đe dọa từ con người là khoảng cách từ các khu định cư. Những tổ nằm cách làng gần nhất hơn 2,3 km có xác suất thành công cao hơn đáng kể (41%), chỉ ra rằng chính khoảng cách xa xôi có thể cung cấp một lớp bảo vệ quan trọng chống lại nạn săn bắn trái phép.

Nghiên cứu này tiết lộ một thực tế đáng buồn: mặc dù loài vẹt Amazon Mealy phương Bắc đã phát triển những tập tính về địa điểm làm tổ giúp ngăn chặn động vật ăn thịt tự nhiên, nhưng những thích nghi này lại không có tác dụng đối với những áp lực ngày càng gia tăng từ hoạt động của con người. Nạn săn bắn trái phép của con người chính là nguyên nhân chính dẫn đến việc sản lượng sinh sản của loài vẹt này giảm sút, với gần một phần ba số tổ bị nhắm đến để khai thác trong ngành buôn bán thú cưng trái phép [2]. Vì vậy, các chiến lược bảo tồn cần phải mở rộng ra ngoài việc bảo vệ các địa điểm làm tổ và bao gồm cả việc bảo vệ những khu rừng rộng lớn, không bị xâm hại, cũng như kết hợp các sáng kiến tham gia cộng đồng [3]. Các nguồn sinh kế thay thế, như du lịch sinh thái, cũng có thể đóng vai trò quan trọng trong việc thay đổi động cơ từ việc săn bắn trái phép [4].

Một cách rộng hơn, có sự căng thẳng sâu sắc và ngày càng gia tăng giữa các hệ thống tự nhiên và con người [5]. Các mối đe dọa do con người gây ra giờ đây đã vượt qua sự sẵn mồi tự nhiên trở thành nguyên nhân chính gây thất bại trong việc làm tổ của loài này. Việc bảo vệ loài vẹt Amazon Mealy phương Bắc sẽ cần những nỗ lực bảo tồn không chỉ giải quyết các yếu tố sinh thái mà còn cả các động lực xã hội và kinh tế của sự mất đa dạng sinh học. Bảo vệ những khu rừng xa xôi, trao quyền cho cộng đồng địa phương thông qua các đối tác bảo tồn, và giảm nhu cầu đối với các loài vẹt bị buôn bán trái phép là những biện pháp thiết yếu để bảo tồn sự cân bằng mong manh của các hệ sinh thái nhiệt đới.

Tài liệu tham khảo

- [1] Vuong QH. (2024). *Wild Wise Weird*. <https://www.amazon.com/dp/B0BG2NNHY6/>
- [2] Labra-Hernández MAD, et al. (2025). Nest-site or landscape features, that is the question: Varying influence of anthropogenic and predation effects on nest survival of a threatened Amazon parrot. *Biological Conservation*, 306, 111123. <https://doi.org/10.1016/j.biocon.2025.111123>
- [3] Labra-Hernández DMA, Renton K. (2016). Importance of large, old primary forest trees in nest-site selection by the northern mealy Amazon (*Amazona guatemalae*). *Tropical Conservation Science*, 9(4), 1-10. <https://doi.org/10.1177/1940082916680361>
- [4] Brightsmith DJ, et al. (2008). Ecotourism, conservation biology, and volunteer tourism: a mutually beneficial triumvirate. *Biological Conservation*, 141(11), 2832-2842. <https://doi.org/10.1016/j.biocon.2008.08.020>
- [5] Nguyen MH. (2024). How can satirical fables offer us a vision for sustainability? *Visions for Sustainability*. <https://ojs.unito.it/index.php/visions/article/view/11267>